

Số: 298/BC-UBND

Hòa An, ngày 09 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Triển khai tổng kết thực hiện Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”

Thực hiện Kế hoạch số 1668/KH-SGD&ĐT ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai tổng kết thực hiện Quyết định số 89/QĐ- TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020” (sau đây gọi là Quyết định 89), Ủy ban nhân dân huyện Hòa An Báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 89

1. Công tác triển khai, quán triệt thực hiện Đề án 89 ở các cấp, các ngành trên địa bàn

- UBND huyện thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện Hòa An giai đoạn 2014-2020”, chỉ đạo các xã, thị trấn thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập trên địa bàn các xã, thị trấn Hòa An giai đoạn 2014-2020”.

- Phân công, giao nhiệm vụ Ban Chỉ đạo huyện chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đề xuất, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của cơ sở liên quan đến việc học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Ban Chỉ đạo các cấp xây dựng, ban hành Quy chế hoạt động, phân công từng thành viên của Ban Chỉ đạo phụ trách theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các nội dung có liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

2. Công tác kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng xã hội học tập các cấp; sự phối hợp giữa các phòng, ban, các đoàn thể, tổ chức xã hội

- UBND huyện kiện toàn lại Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2014-2020” trên địa bàn huyện Hòa An khi có sự thay đổi.

- Hàng năm hướng dẫn các Trung tâm học tập cộng đồng, các trường tổ chức tuần lễ học tập suốt đời theo hướng dẫn của UBND tỉnh.

- Chỉ đạo các phòng, ban Hội khuyến học phối hợp kiểm tra cộng đồng học tập cấp xã.

- Tổ chức kiểm tra kết quả Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các xã, thị trấn huyện Hòa An.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo các cấp phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu của Đề án như: nâng cao hiệu quả hoạt động của

trung tâm học tập cộng đồng, phối hợp hoạt động giữa trung tâm văn hóa với trung tâm học tập cộng đồng; tổ chức đánh giá, công nhận các mô hình học tập; tổ chức Ngày hội sách; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học cho cán bộ, công chức...

3. Hệ thống văn bản chỉ đạo, điều hành đã ban hành

Ủy ban nhân dân (UBND) huyện ban hành Quyết định số 738/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2014 về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2014-2020” trên địa bàn huyện Hòa An; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2014 về việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện Hòa An giai đoạn 2014-2020”; Công văn số 01/CV-BCĐ ngày 13 tháng 5 năm 2014 của Ban chỉ đạo “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2014-2020 huyện Hòa An về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2014-2020”. Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 09/12/2014 về triển khai thực hiện Đề án “Xóa mù chữ đến năm 2020” trên địa bàn huyện Hòa An. UBND huyện ban hành Quyết định số 2483/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân huyện Hòa An về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện Hòa An giai đoạn 2014-2020” UBND huyện Ban hành Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 14/2/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Hòa An về việc kiện toàn các Trung tâm học tập cộng đồng tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Hòa An; Quyết định số 3850/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Hòa An về việc thành lập Đoàn kiểm tra, đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã năm 2019; Ban hành Kế hoạch 120/KH-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Hòa An về Triển khai tổng kết thực hiện Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”...

4. Công tác thông tin, tuyên truyền

a) Tuyên truyền xây dựng xã hội học tập thông qua các phong trào “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập; tổ chức các hoạt động học tập suốt đời thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, thư viện, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

b) Chỉ đạo các địa phương tổ chức tốt “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời” hàng năm, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về vai trò, ý nghĩa của việc học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; xây dựng các mô hình học tập phù hợp (xã, thị trấn), nhằm thu hút đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội giúp cho người dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

c) Tổ chức tuyên dương, khen thưởng các đơn vị và cá nhân có nhiều thành tích trong công tác xây dựng xã hội học tập; tổ chức xét tặng danh hiệu “Đơn vị học tập” cho các cơ quan, các địa phương.

5. Công tác tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong Đề án 89

5.1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực, giúp UBND huyện hàng năm tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch của Tỉnh, Huyện; tham mưu cho Ban chỉ đạo cấp huyện, các ngành liên quan điều phối và hướng dẫn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch; tham mưu ban hành các văn bản về phát triển giáo dục thường xuyên và xây dựng xã hội học tập theo thẩm quyền của UBND huyện.

- Chủ trì triển khai và thực hiện Đề án của Trung ương, kế hoạch của tỉnh về Đề án “Phát triển đào tạo từ xa” và Đề án “Xóa mù chữ đến năm 2020”.

- Chủ trì, phối hợp với Hội khuyến học triển khai thực hiện bộ chỉ số của trung ương, hướng dẫn của tỉnh về đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập.

- Tham mưu giúp UBND huyện chỉ đạo thực hiện các thủ tục hành chính ở cơ sở theo kế hoạch của UBND tỉnh đã chỉ đạo.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ 6 tháng, hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND huyện tình hình thực hiện đề án để báo cáo Sở GD&ĐT, UBND tỉnh Cao Bằng.

5.2. Hội khuyến học

- Phối hợp với các tổ chức, các lực lượng xã hội trong việc tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tích cực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Phối hợp với Phòng GD&ĐT trong việc duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các TTHTCĐ, triển khai thực hiện bộ chỉ số của trung ương và hướng dẫn của tỉnh về việc đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập.

- Chủ trì tổ chức đánh giá công nhận “đơn vị học tập”, “cộng đồng học tập” theo quy định của Trung ương và hướng dẫn của tỉnh.

- Chủ trì triển khai thực hiện đề án của trung ương và kế hoạch của huyện về việc đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư; xây dựng các mô hình học tập phù hợp để thực hiện các mục tiêu của đề án, kế hoạch. Chủ trì tổ chức, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập thông qua hệ thống mạng lưới hội khuyến học các cấp trong huyện.

5.3. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng liên quan và các địa phương xây dựng kế hoạch phát triển trung tâm dạy nghề, mở rộng các hình thức dạy nghề trong các doanh nghiệp, công ty, dạy nghề gắn với sản xuất và dạy nghề ở nông thôn.

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban tham mưu giúp UBND huyện triển khai triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ cho người lao động nông thôn, những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời” trên địa bàn huyện theo hướng dẫn của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

5.4. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các phòng liên quan tham mưu, giúp UBND huyện triển khai thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, nhà văn hóa, câu lạc bộ”.

- Phối hợp với Phòng GD&ĐT triển khai thực hiện: hướng dẫn các địa phương củng cố, kiện toàn mô hình hoạt động của trung tâm HTCCĐ kết hợp với trung tâm văn hóa thể thao xã, bưu điện văn hóa xã.

5.5. Trung tâm văn hóa và Truyền thông

- Chủ trì xây dựng Kế hoạch tổ chức tuyên truyền thường xuyên và xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập.

- Biên tập, lựa chọn nội dung phát thanh với thời lượng hợp lý nhằm cung cấp kiến thức về kinh tế, chính trị xã hội cho mọi tầng lớp nhân dân.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng liên quan triển khai thực hiện Đề án truyền thông của Trung ương, kế hoạch của tỉnh, huyện về xây dựng xã hội học tập.

5.6. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các phòng liên quan và các địa phương đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức học tập nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu vị trí làm việc.

- Nghiên cứu xây dựng kế hoạch, nội dung kiến thức, kỹ năng cần phải bồi dưỡng cho cán bộ, công chức viên chức cấp huyện, cấp xã hàng năm và tổ chức triển khai hiệu quả công tác bồi dưỡng.

5.7. Phòng Tài chính - kế hoạch

- Bố trí kinh phí và hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện kế hoạch theo quy định của luật ngân sách Nhà nước và chỉ tiêu phân bổ của huyện, không sử dụng sai mục đích kinh phí được phân bổ.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng liên quan hướng dẫn quản lý tài chính, đầu tư đối với các hoạt động của kế hoạch, phối hợp kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch.

5.8. Các phòng, ban khác có liên quan

Có trách nhiệm cung ứng cơ hội học tập suốt đời và tạo mọi điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc ngành mình được học tập suốt đời, có trách nhiệm tổ chức trang bị tài liệu học tập cho mọi tầng lớp nhân dân về các lĩnh vực theo chức năng và nhiệm vụ của từng phòng, ban; Phối hợp chặt chẽ với Phòng GD&ĐT và các cơ quan có liên quan triển khai các nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập trên phạm vi toàn huyện.

5.9. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chỉ đạo Trung tâm học tập cộng đồng của xã, thị trấn hàng năm sửa đổi quy chế hoạt động, xây dựng kế hoạch hoạt động, chỉ đạo việc triển khai và tổ chức thực hiện công tác xây dựng xã hội học tập trên địa bàn; tham mưu đưa các chỉ tiêu

xây dựng xã hội học tập vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm của địa phương. Báo cáo kịp thời những khó khăn bất cập, giải pháp khắc phục trong quá trình tổ chức thực hiện của địa phương với Ban chỉ đạo và UBND huyện.

- Chỉ đạo các bộ phận, đoàn thể ở địa phương tạo mọi điều kiện, cơ hội để cán bộ, công chức của đơn vị được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; đẩy mạnh việc mở các lớp chuyên đề bồi dưỡng kiến thức kỹ năng cho người lao động.

- Chỉ đạo Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí cấp trên phân bổ, không được sử dụng sai mục đích, không đúng quy định.

- Tổng hợp, báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất về cơ quan thường trực (Phòng GD&ĐT) tình hình xây dựng xã hội học tập trên địa bàn để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND huyện

- Chỉ đạo, đẩy mạnh hoạt động của TTHTCĐ theo chức năng, nhiệm vụ quy định.

5.10. Các tổ chức chính trị - xã hội trong huyện

a) Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia học tập; đưa nội dung xây dựng xã hội học tập vào phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng “Gia đình hiếu học”, “Dòng họ hiếu học”, “Khu phố, làng văn hóa”.... phục vụ trực tiếp các mục tiêu của việc xây dựng XHHT.

- Vận động các khu phố, làng, xóm tuyên truyền vận động nhân dân đoàn kết chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục, phát huy truyền thống hiếu học, kết hợp với ba môi trường giáo dục: Nhà trường - gia đình - thôn xóm, khu phố, vận động các cháu bỏ học ra lớp, giúp đỡ học sinh nghèo, khuyến khích học sinh học giỏi, vận động nhân dân đóng góp xây dựng quỹ khuyến học của khu phố, thôn xóm, biểu dương gia đình hiếu học.

b) Liên đoàn Lao động huyện

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, động viên, theo dõi việc đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ người lao động trong các doanh nghiệp.

- Chủ trì triển khai đề án của trung ương, kế hoạch của tỉnh, huyện về đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời cho công nhân lao động trong các doanh nghiệp.

c) Huyện đoàn thanh niên

- Chủ trì, tổ chức phối hợp lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập cho các đoàn viên, thanh niên;

- Phối hợp với Phòng GD&ĐT và xây dựng phong trào thanh niên tình nguyện, thanh niên tài năng; vận động gây quỹ hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

d) Hội liên hiệp phụ nữ huyện

Tổ chức phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”.

e) Các hội: Cựu chiến binh, nông dân, người cao tuổi, cựu giáo chức phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ và giải pháp xây dựng xã hội học tập phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của hội.

6. Công tác thông tin, báo cáo, kiểm tra, sơ kết hàng năm

UBND huyện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ 6 tháng, hàng năm tổng hợp, báo cáo UBND huyện tình hình thực hiện đề án để báo cáo Sở GD&ĐT, UBND tỉnh Cao Bằng.

Hàng năm thành lập Đoàn kiểm tra, đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã.

II. NGUỒN LỰC ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 89

1. Ngân sách địa phương bố trí thực hiện các hoạt động của Đề án 89;

Từ nguồn kinh cấp cho các TTHTCĐ hoạt động (từ ngân sách nhà nước, kinh phí do xã hội hóa, kinh phí do học viên tự nguyện đóng góp,...): 40.552.000đ.

+ Kinh phí hoạt động thường xuyên: 25.000.000đ

+ Kinh phí chi phụ cấp kiêm nhiệm: 15.552.000đ

2. Hỗ trợ của doanh nghiệp, cộng đồng và các đoàn thể;

Nguồn lực của các doanh nghiệp đoàn thể được ghi ở phần kết quả thực hiện của các báo cáo thành phần.

3. Nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác đã và đang thực hiện trên địa bàn.

Nguồn vốn lồng ghép từ các dự án như: Nông thôn mới, các dự án phát triển nông nghiệp nông thôn...

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN 89

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Đề án 89 đến năm 2020 (Theo phụ lục gửi kèm)

UBND huyện Hòa An đã thực hiện tổng kết theo hướng dẫn của UBND tỉnh kết quả như sau:

- 100 các phòng, ban, ngành, tổ chức Hội, đoàn thể tổ chức hội nghị tổng kết.
- 100% các xã, thị trấn tổ chức tổng kết theo kế hoạch.
- 02 xã đạt giấy khen cấp huyện, 01 cá nhân đạt giấy khen cấp huyện.

1.1. Phòng giáo dục và Đào tạo

Triển khai và thực hiện Đề án của Trung ương, kế hoạch của tỉnh về Đề án

“Phát triển đào tạo từ xa” và Đề án “Xóa mù chữ đến năm 2020”

a) Công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ thời điểm tháng 12/2019

- Xóa mù chữ:

+ Tổ chức công tác điều tra hộ gia đình trên địa bàn từng đơn vị cấp xã, cập nhật số liệu trên hệ thống thông tin điện tử quản lý công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ.

+ Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xoá mù chữ các cấp tổ chức kiểm tra, đánh giá, công nhận cho các xã, thị trấn đạt chuẩn xoá mù chữ nghiêm túc, phản ánh đúng thực chất. Kết quả cụ thể như sau:

+ Tổng số người biết chữ mức độ 1 trong độ tuổi từ 15 đến 25 là 7844/7916 đạt 99,09%.

+ Tổng số người biết chữ mức độ 1 trong độ tuổi từ 15 đến 35 là 19925/20126 đạt 99,0%.

+ Tổng số người biết chữ mức độ 1 trong độ tuổi từ 15 đến 60 là 39127/39564 đạt 98,90%.

+ Tổng số người biết chữ mức độ 2 trong độ tuổi từ 15 đến 25 là 7817/7916 đạt 98,75 %.

+ Tổng số người biết chữ mức độ 2 trong độ tuổi từ 15 đến 35 là 19776/20126 đạt 98,26%.

+ Tổng số người biết chữ mức độ 2 trong độ tuổi từ 15 đến 60 là 38091/39564 đạt 96,28%.

+ 21/21 xã, thị trấn chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ mức độ 2.

+ Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ mức độ 2.

- Kết quả thực hiện Phổ cập giáo dục tiểu học: 21/21 xã, thị trấn đạt chuẩn PCTH mức độ 3.

- Phổ cập THCS: Tổng số đơn vị xã, thị trấn duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2019: 21/21 = 100%. Huyện Hòa An đạt chuẩn phổ cập giáo dục Trung học cơ sở mức độ 2

Các mục tiêu Xoá mù chữ và phổ cập giáo dục đạt và vượt theo kế hoạch Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2014 về việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện Hòa An giai đoạn 2014-2020”; Quyết định số 89/QĐ- TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”

b) Đóng góp phong trào xây dựng nông thôn mới

- Phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường thực hiện Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2017 về việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2017 và giai đoạn 2018-2020. Chỉ đạo tất cả các đơn vị trường học trong toàn huyện thực hiện tốt các chế độ chính

sách liên quan đến học sinh như chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh là con hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Kết quả đạt được:

+ Cơ sở vật chất trường học luôn được quan tâm đầu tư xây dựng, đến nay số phòng học kiên cố chiếm 62,32%, bán kiên cố 29,31%, cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập của con em trên địa bàn huyện.

- Kết quả thực hiện 2 tiêu chí nông thôn mới thuộc lĩnh vực ngành phụ trách (Tiêu chí số 5. Trường học và Tiêu chí số 14. Giáo dục) chỉ đạo, tổ chức thực hiện:

+ Xã Nam Tuấn, xã Hồng Việt, xã Bé Triều, xã Hoàng Tung đạt các tiêu chí (Tiêu chí số 5. Trường học và Tiêu chí số 14. Giáo dục) trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

+ Số xã đạt chuẩn tiêu chí số 5: 4/20 (Nam Tuấn, Hồng Việt, Bé Triều, Hoàng Tung).

+ Số xã đạt chuẩn tiêu chí số 14: 20/20 (xã Công Trừng, xã Đức Long, xã Hoàng Tung, xã Ngũ Lão, xã Quang Trung, xã Đức Xuân, xã Nam Tuấn, xã Bạch Đằng, xã Bình Long, xã Hà Trì, xã Nguyễn Huệ, xã Trương Lương; Bình Dương, xã Hồng Nam, xã Đại Tiến, xã Trung Vương, xã Hồng Việt, xã Bé Triều, xã Dân Chủ, xã Lê Chung).

c) Hoàn thiện kỹ năng sống, xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng:

* Kết quả xây dựng kỹ năng sống, xây dựng cuộc sống cá nhân và cộng đồng ngày càng tốt hơn đối với học sinh:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015-2020”

- Triển khai công tác tư vấn tâm lý theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

+ Số trường phổ thông đã thành lập tổ tư vấn tâm lý: 30/30 trường.

+ Số trường phổ thông đã bố trí được phòng hoặc góc tư vấn tâm lý: 30/30 trường.

+ Số giáo viên đã được cử đi bồi dưỡng về công tác tư vấn tâm lý: 17 đồng chí giáo viên được bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác tư vấn tâm lý cho học sinh.

- Việc triển khai thực hiện hiệu quả Đề án "Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học".

+ 48/48 trường đã ban hành được Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT và thường xuyên kiểm tra đôn đốc, nhắc nhở giáo viên, học sinh thực hiện nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử trong trường học.

- Xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn theo hướng dẫn tại công văn số 1452/HD-SGD&ĐT ngày 21/10/2019:

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh theo Kế hoạch số 453/KH- BGDĐT ngày 30/07/2010 về việc tập huấn và triển khai giáo dục kỹ năng sống trong một số môn học và hoạt động giáo dục Tiểu học, THCS

+ Thông qua một số môn học như Đạo đức, Lịch sử,...trang bị cho các em một số kỹ năng sống như kỹ năng nhận thức, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng thương lượng, kỹ năng giải quyết mâu thuẫn, ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội.

+ Thành lập các câu lạc bộ sở thích, tài năng: Câu lạc bộ Bóng đá cầu lông câu lạc bộ đọc sách...

* Phát triển các phong trào học tập và hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng:

- Tổng số TTHTCĐ: 21, Tỷ lệ TTHTCĐ/xã(thị trấn): 21/21

- Tổng số CBQL TTHTCĐ: 63; Cán bộ Kế toán, Thủ quỹ: 42

- Triển khai các văn bản luật: Luật hôn nhân và gia đình, Luật giao thông đường bộ; Pháp lệnh Hội cựu Chiến binh, Luật Dân sự, Luật Đất đai, Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tuyên truyền ba văn kiện pháp lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; Tuyên truyền công tác dân tộc Tôn giáo về đạo tin lành...

- Tập huấn về kiến thức về chăn nuôi, trồng trọt: Phổ biến kỹ thuật phòng chống cháy rừng và bảo vệ rừng; kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hái, sấy và bảo quản cây thuốc lá; kỹ thuật chăn nuôi cá Lãng có giá trị cao; Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây ăn quả có múi (cam, quýt, bưởi ...); kỹ thuật trồng nấm, kỹ thuật trồng rau an toàn, hướng dẫn người dân chăm sóc và bảo vệ gia súc, gia cầm vào mùa đông, kỹ thuật nuôi lợn nái, nuôi gà siêu trứng, gà thả vườn ... Tập huấn cách phòng tránh dịch bệnh, phòng tránh rét cho gia súc, gia cầm ... Tuyên truyền vận động nhân dân di dời gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ...

- Tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em, Phòng chống cháy nổ, Giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu trong trung tâm học tập cộng đồng...

- Kỹ thuật sửa chữa máy nông nghiệp, máy nổ ...

- Mở lớp bồi dưỡng kiến thức về Tin học cho cán bộ xã; Tập huấn hướng dẫn người dân sử dụng internet tra cứu thông tin ...

- Tuyên truyền, phổ biến công tác bảo vệ sức khỏe: Kiến thức cho phụ nữ có thai, nuôi con bằng sữa mẹ, Tổ chức Hội nghị tuyên truyền về việc chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và vệ sinh môi trường, tuyên truyền các biện pháp để đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm ...

- Tổ chức tập huấn các nội dung liên quan đến việc xây dựng nông thôn mới tại các xã.

+ Huy động báo cáo viên từ các ngành: Cán bộ Viện bảo vệ thực vật Trung Ương; Ban Dân vận, Tuyên giáo Huyện ủy Hòa An; Viện kinh tế kỹ thuật

thuốc lá, Nhà máy tinh bột Sắn Khánh Hạ; Trạm Khuyến nông-Khuyến lâm huyện Hòa An; Cán bộ phòng Nông nghiệp huyện; Trung tâm Y tế huyện; cán bộ Tư pháp xã, cán bộ quản lý của TTHTCD; Giáo viên các trường TH, THCS trên địa bàn xã; cán bộ Văn hóa – Xã hội xã, cán bộ Y tế xã, cán bộ Thú y xã, Cán bộ Hội phụ nữ xã, Hội Nông dân xã; TTGDNN-GDTX Hòa An; Trường Chính trị.

Kết quả cụ thể:

Năm	Số chuyên đề	Số lớp	Người tham gia	Ghi chú
2016-2017	187	167	8247	
2017-2018	190	170	10940	
2018-2019	179	152	10420	
2019-2020	108	97	7965	

d) Công tác quan kiểm tra đánh giá cộng đồng học tập cấp xã.

- Đánh giá Quy trình tổ chức đánh giá, xếp loại, “Cộng đồng học tập” cấp xã so với các văn bản quy định (tính đến thời điểm tháng 12/2019):

- Năm 2017 đến 2019: 21/21 xã, thị trấn thực hiện đánh giá đúng Quy trình tổ chức đánh giá, xếp loại, “Cộng đồng học tập” cấp xã theo các văn bản quy định.

- Chất lượng Hồ sơ đánh giá, xếp loại, “Cộng đồng học tập” cấp xã, các minh chứng thu thập so với từng chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã.

- Hồ sơ đánh giá, xếp loại, “Cộng đồng học tập” cấp xã, các minh chứng thu thập so với từng chỉ tiêu, tiêu chí đa số đầy đủ.

- Các đơn vị phối hợp tham gia kiểm tra, giám sát các xã, thị trấn thực hiện đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã: Hội Khuyến học, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Đánh giá kết quả triển khai thực hiện xây dựng “Cộng đồng học tập” cấp xã so với kế hoạch tự kiểm tra, đánh giá các xã, thị trấn đã xây dựng: Đa số đúng theo kết quả tự kiểm tra đánh giá của xã, thị trấn.

Kết quả cụ thể:

Năm	Tốt	Tỷ lệ %	Khá	Tỷ lệ %	Trung bình	Tỷ lệ %	Không đạt	Tỷ lệ %	Ghi chú
2017					1/21				01 xã thí điểm
2018	0	0	14	66,7	4	19	3	14,3	
2019	4	19	11	52,5	4	19	2	9,5	

e) Công tác tổ chức tuần lễ học tập suốt đời:

- Từ năm 2016 đến năm 2020 PGD&ĐT hướng dẫn các Trung tâm học tập cộng đồng, các trường tổ chức tuần lễ học tập suốt đời theo các chủ đề: Phát triển văn hóa đọc trong kỷ nguyên số (2016); Học tập để phát triển quê hương đất nước (2017); Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học ở dân (2018); Đọc và học tập suốt đời theo gương Bác Hồ vĩ đại (2019).

- Hình thức tổ chức:

+ Tổ chức các sự kiện, các hoạt động giao lưu, các cuộc thi, các buổi tọa đàm về khuyến học và xây dựng XHHT như: tổ chức hội sách, đường sách, phố sách, triển lãm sách báo, tư liệu phục vụ các sự kiện chính trị, văn hóa, ngày lễ, ngày kỉ niệm lớn của huyện, của tỉnh, của đất nước; tổ chức cuộc thi về sách; tổ chức tìm hiểu, học tập lịch sử, văn hóa địa phương tại địa phương tại các bảo tàng, di tích; phát động phong trào, các chương trình thu gom, tặng sách các trường học, thư viện.

+ Các trường học tuyên truyền, cổ động bằng hình thức treo băng rôn khẩu hiệu... cổ động tuyên truyền xuyên suốt trong Tuần lễ hưởng ứng.

+ Hàng năm phòng GD&ĐT lựa chọn 01 trường trung học cơ sở hoặc tiểu học phối hợp với Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn làm điểm tổ chức Tuần lễ học tập suốt đời theo các chủ đề ở trên.

- Kết quả đạt được năm 2016 - 2020: Số lượng người tham gia trên 24.000 người, số lượng đại biểu 248 người, số đầu sách thu được trên 23.000 quyển. số băng rôn, khẩu hiệu đã treo 315...

1.2. Phòng Nội Vụ

- Phòng Nội vụ đã tham mưu cho ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch đào tạo - bồi dưỡng hàng năm cho cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao chất cán bộ, công chức, viên chức.

- Sau đào tạo bồi dưỡng từng cán bộ, công chức, viên chức có sự chuyển biến tốt, có tư tưởng chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, thể hiện tốt phong cách lãnh đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước; vận dụng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn, tổ chức điều hành đạt hiệu quả cao; vận dụng kiến thức đã học được vào trong quá trình thực thi công vụ và chuyên môn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Kết quả cụ thể:

- Đối với cán bộ, công chức cấp huyện;

+ 100% được đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn quy định;

+ 100% cán bộ công chức giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp được đào tạo, bồi dưỡng theo chương trình quy định;

+ 100% thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã (gồm xã, thị trấn):
 - + 100% cán bộ cấp xã được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành vị trí công việc;
 - + 100% cán bộ cấp xã có trình độ chuyên môn theo chuẩn quy định;
 - + Trên 98% cán bộ công chức cấp xã thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu hàng năm.
- Đối với lao động nông thôn: lao động nông thôn tham gia học tập cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao khoa học kỹ thuật công nghệ sản xuất tại TTGD TX, trường dạy nghề và trung tâm học tập cộng đồng.

Các mục tiêu Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề để lao động đạt và vượt theo kế hoạch Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2014 về việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện Hòa An giai đoạn 2014-2020”; Quyết định số 89/QĐ- TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”

1.3. Phòng Lao động-Thương binh và xã Xã hội

*Kết quả thực hiện mục tiêu Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020.

- Giai đoạn 2010-2015: Huyện triển khai thực hiện Đề án 1956/QĐ-TTg đã mở được 100 lớp dạy nghề thường xuyên dưới 3 tháng có 2.636 người được học nghề. Trong đó có 4 lớp học nghề phi nông nghiệp, 96 lớp học nghề nông nghiệp (gồm các lớp trồng trọt, chăn nuôi, sửa chữa máy nông nghiệp,...)

- Giai đoạn 2016-2020: Huyện mở được 25 lớp dạy nghề thường xuyên dưới 3 tháng có 722 người được học nghề, trong đó có 02 lớp học nghề phi nông nghiệp.

Năm 2020, dự kiến mở 4 lớp học nghề sơ cấp dưới 3 tháng cho 120 người học với tổng kinh phí 400 triệu đồng. Đến nay, huyện đã tổ chức khai giảng 4 lớp học nghề cho 120 học viên đạt 100% kế hoạch năm 2020.

Năm	Số lớp	Số người học	Người dân tộc thiểu số	Lao động thuộc hộ nghèo	Lao động là đối tượng chính sách	Lao động là người tàn tật	Ghi chú
2010	8	228	215	26	13	0	
2011	38	814	794	68	17	0	
2012	12	331	320	45	29	0	
2013	15	461	449	42	2	0	
2014	17	526	447	30	0	0	

2015	10	276	262	28	3	0	
2016	10	262	260	17	1	0	
2017	6	168	168	168	0	0	
2018	4	122	122	122	0	0	
2019	5	170	167				
Cộng	125	3.358	3.204	546	65	0	

Trên địa bàn huyện hiện nay có 04 cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn: 04, trong đó: Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên là cơ sở công lập cấp huyện; Trường trung cấp nghề cơ sở 2 tham gia dạy nghề cho lao động nông thôn. Viện Kinh tế KT thuốc lá, Chi nhánh Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Đồng Tâm dạy cho nông dân kỹ thuật trồng, chế biến bảo quản thu hái thuốc lá phát triển mở rộng vùng trồng thuốc lá.

+ Trường trung cấp: 01

+ Trung tâm giáo dục nghề nghiệp: 01

+ Doanh nghiệp tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp: 02

Từ năm 2010 đến nay, trên địa bàn huyện không có thêm cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Ngày 01/6/2020, Ủy ban nhân dân huyện Hòa An ban hành Quyết định số 1472/QĐ-UBND về việc thành lập cơ sở cách ly tập trung phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của huyện tại Trường Trung cấp nghề cơ sở 2 (Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật cũ), không tổ chức đào tạo nghề tại Trường Trung cấp nghề cơ sở 2 trong năm 2020.

* Chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên diện chính sách:

Thực hiện Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính Phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm 2015-2016 đến năm học 2020 – 2021 phòng thực hiện hỗ trợ cho học sinh, sinh viên theo đúng thẩm quyền quy định, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ đề nghị miễn giảm học phí cho đối tượng sinh viên thuộc hộ nghèo, cận nghèo, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn đang học tại các trường dân lập. Trong kỳ học I năm 2019 - 2020 đã tiếp nhận 03 trường hợp đủ điều kiện được miễn giảm, tổng số tiền đã thanh toán là 13.190.000đ. Tiếp tục nhận hồ sơ của 6 sinh viên đề nghị thanh toán kỳ I, II năm 2019-2020.

* Tình hình thực hiện, kết quả của Đề án trợ giúp người khuyết tật năm 2012 - 2020 theo các nội dung quy định tại Quyết định 1019/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 - 2020.

- Phát hiện sớm, can thiệp sớm, phẫu thuật chỉnh hình và cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người khuyết tật

Tại các trạm y tế xã có các chương trình tiêm chủng và khám cho các bà mẹ đang mang thai. Khuyến cáo các mốc thời gian thăm khám định kỳ của thai nhi để phát hiện các dạng bệnh theo thời điểm quy định.

Tình hình triển khai thực hiện chương trình can thiệp sớm, phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp người khuyết tật: Các chương trình thăm khám, chữa bệnh phát hiện dị tật sớm cho trẻ em, người khuyết tật được triển khai rộng rãi tới các xã, thị trấn. Từ năm 2012 đến nay, có 61 trẻ được khám mắt và nụ cười.

Chương trình khám mắt, thay mắt đục thủy tinh thể: Có 150 lượt người tham gia khám mắt, 43 người được thay mắt đục thủy tinh thể.

Hàng năm dựa trên nhu cầu xin hỗ trợ xe lăn, phòng Lao động - TBXH tổng hợp xin cấp xe lăn từ tỉnh. Hỗ trợ cho người khuyết tật đi lại được dễ dàng.

Từ năm 2012 đến năm 2019 đã cấp 127 xe lăn, hỗ trợ kinh phí thay dụng cụ chỉnh hình cho 168 đối tượng thương binh. Hiện tại đã tổng hợp nhu cầu năm 2020. Có 20 đối tượng thương binh được hỗ trợ kinh phí dụng cụ chỉnh hình bên người có công.

- Hoạt động trợ giúp tiếp cận giáo dục: Chương trình trợ giúp tiếp cận giáo dục cho trẻ được quan tâm, chú trọng. Hàng năm, số học sinh khuyết tật được đến trường có xu hướng tăng lên. Thực hiện chương trình trao tặng xe đạp cho học sinh khuyết tật trong giai đoạn này là 58 xe. Tại các trường học, giáo viên được tập huấn hỗ trợ giảng dạy đối với trẻ em khuyết tật. Trẻ khuyết tật được học tập hòa nhập với các bạn cùng lớp.

- Hoạt động trợ giúp học nghề, việc làm cho người khuyết tật: Trong giai đoạn năm 2012 - 2020, có các lớp dạy nghề, đào tạo nghề cho lao động. Tuy nhiên trong quá trình mở lớp dạy nghề tại địa phương chưa có người khuyết tật tham gia học nghề.

- Hoạt động trợ giúp pháp lý: Thực hiện các chương trình hỗ trợ cho người khuyết tật theo đúng quy định Luật người khuyết tật và các văn bản khác do Chính phủ quy định.

- Hoạt động trợ giúp người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch. Khuyến khích, động viên người khuyết tật tham gia các chương trình văn hóa - văn nghệ, thể thao. Kêu gọi ủng hộ quỹ hội, góp phần nâng cao năng lực của bản thân, xóa đi mặc cảm tự ti bản thân của chính mỗi người khuyết tật. Từ đó người khuyết tật vươn lên sống vui khỏe, có ích.

- Nâng cao nhận thức, năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật và giám sát đánh giá:

+ Tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới của Đảng và nhà nước các chính sách hỗ trợ mới cho người khuyết tật. Nêu cao tinh thần, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội chung tay tạo điều kiện giúp đỡ, chăm sóc người khuyết tật tại cộng đồng.

+ Tại các xã, thị trấn đã thành lập và kiện toàn Hội đồng xác định mức độ khuyết tật theo đúng thành phần quy định, Chủ tịch Hội đồng và các thành viên

có trách nhiệm xét duyệt thâm định đối tượng người khuyết tật đủ điều kiện hưởng trợ cấp đề nghị cấp huyện ra quyết định hưởng theo quy định. Đồng thời hàng năm tiến hành rà soát, đánh giá lại mức độ của người khuyết tật đang hưởng trợ cấp để người khuyết tật được hưởng theo đúng mức độ quy định.

Các mục tiêu thực hiện đều đạt và vượt theo kế hoạch Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2014 về việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện Hòa An giai đoạn 2014-2020”; Quyết định số 89/QĐ- TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020”

1.4. Phòng Nông nghiệp& Phát triển Nông thôn

Hàng năm mở các tập huấn về kiến thức về chăn nuôi, trồng trọt: Phổ biến kỹ thuật phòng chống cháy rừng và bảo vệ rừng; kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hái, sấy và bảo quản cây thuốc lá; kỹ thuật chăn nuôi cá Lãng có giá trị cao; Kỹ thuật trồng và chăm sóc cây ăn quả có múi (cam, quýt, bưởi ...); kỹ thuật trồng nấm, kỹ thuật trồng rau an toàn, hướng dẫn người dân chăm sóc và bảo vệ gia súc, gia cầm vào mùa đông, kỹ thuật nuôi lợn nái, nuôi gà siêu trứng, gà thả vườn ... Tập huấn cách phòng tránh dịch bệnh, phòng tránh rét cho gia súc, gia cầm ... Tuyên truyền vận động nhân dân di dời gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ...

Đảm bảo các chương trình, học liệu học tập suốt đời liên quan đến nông nghiệp và nông thôn, xây dựng chính sách hỗ trợ cho lao động nông thôn có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

1.5. Huyện Đoàn Thanh niên

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các cuộc vận động "*Tuổi trẻ Cao Bằng học tập và làm theo lời Bác*", phong trào "*học sinh 3 tốt*"... trong đoàn viên, thanh thiếu nhi trên địa bàn huyện. Tổ chức nhiều sân chơi vừa học vừa chơi cho thanh thiếu nhi như: tổ chức các hội thi Rung chuông vàng, thi sân khấu hóa, các hội thi văn nghệ, thể thao... qua đó giúp đoàn viên, thanh thiếu nhi trên địa bàn huyện có tinh thần học tập vui vẻ, thoải mái, đạt kết quả cao.

- Tổ chức các hoạt động định hướng cho thiếu nhi thực hiện nghiêm túc nề nếp học đường; phát huy tính chủ động, sáng tạo và đề cao vai trò tự học tập, tự dưỡng, tự rèn luyện của mỗi đội viên, thiếu nhi. Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ, đội, nhóm học tập; khuyến khích thiếu nhi tích cực, chủ động trang bị ngoại ngữ và kiến thức xã hội, cụ thể: duy trì 52 câu lạc bộ học tập, 52 câu lạc bộ sở thích, 7 câu lạc bộ quyền trẻ em... Hàng năm có trên 1530 lượt học sinh trên địa bàn huyện tham gia.

- Hưởng ứng chương trình "*Độc sách vì cho tương lai*", "*Ngày hội đọc sách* ", Huyện Đoàn đã chỉ đạo các cơ sở Đoàn, Đội khối trường học tích cực, chủ động vận động, trang bị tủ sách măng non cho các liên đội vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện. Kết quả: Huyện Đoàn đã tặng sách, tủ sách cho 04 thư viện tại 04 trường học trên địa bàn huyện với nhiều đầu

sách tham khảo, truyện tranh, sách giáo khoa cho 04 Liên đội; các liên đội tổ chức và thực hiện tốt “*Ngày hội đọc sách*” với trên 2500 đầu sách được ủng hộ.

- Tổ chức và duy trì các hoạt động hỗ trợ, khuyến khích thanh thiếu nhi thi đua học tập, lao động, sáng tạo; thực hiện có hiệu quả chương trình “*Khi tôi 18*” trong học sinh trung học phổ thông; huy động các nguồn lực hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập. Các hoạt động hỗ trợ thanh thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn đến trường tiếp tục được triển khai hiệu quả. Chương trình “*Thắp sáng ước mơ tuổi trẻ Việt Nam*” được tổ chức gắn với việc tuyên dương các gương điển hình thanh niên trong học tập, rèn luyện. Kết quả đã tặng được trên 540 suất quà, suất học bổng với tổng trị giá trên 145 triệu đồng.

- Phối hợp, tổ chức được nhiều đợt tặng quà, suất học bổng cho đoàn viên, thanh thiếu nhi trên địa bàn huyện. Đây là một hoạt động ý nghĩa, thường xuyên, được tổ chức có hiệu quả. Kết quả đã tặng được 3490 suất với tổng trị giá tiền trên 1.203 triệu đồng.

- Hội đồng Đội huyện tổ chức Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ cấp huyện. Từ năm 2012 đến nay đã tổ chức được 04 đại hội cấp huyện, tuyên dương, khen thưởng được 503 học sinh tiêu biểu về thành tích học tập, với tổng trị giá số tiền được trao tặng là 104.3 triệu đồng.

- Kêu gọi, phối hợp với các tổ chức, cá nhân từ thiện xây dựng các điểm trường, tiêu biểu: xây dựng được 01 điểm trường mầm non tại Lũng Gà, trị giá trên 300.000.000d, xây dựng được 1 phân trường mầm non tại Cộp My, trị giá trên 300.000.000d; ngoài ra còn hỗ trợ công vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng các điểm trường, các nhà vệ sinh, bể chứa nước...

- Công tác bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ Đoàn, Đội cơ sở được Ban thường vụ Huyện Đoàn tổ chức thực hiện có hiệu quả. Nội dung tập huấn chủ yếu là học tập các bài học Lý luận chính trị cho đoàn viên, thanh niên, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hoạt động Đoàn, Đội. Kết quả, trong thời gian qua đã có trên 1050 lượt người được bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ Đoàn, Đội.

1.6. Hội Liên Hiệp phụ nữ

Để thực hiện các mục tiêu của Đề án, Hội LHPN huyện Hòa An đã ban hành kế hoạch chỉ đạo Hội LHPN các xã, thị trấn thực hiện thông qua việc phát động phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*” gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*”, tuyên truyền giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam “*Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang*”, hỗ trợ phụ nữ học nghề, tạo việc làm; phong trào phụ nữ đọc, tìm hiểu và áp dụng kiến thức từ sách báo. Kết quả cụ thể như sau:

- Phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”. Hàng năm, chi hội phụ nữ các xã, thị trấn tổ chức cho 100% cán bộ hội viên phụ nữ học tập 3 tiêu chuẩn phong trào thi đua. Đến cuối năm bình xét đạt 100% cán bộ, trên 90% hội viên đạt 3 tiêu chuẩn của phong trào thi đua, trong đó có 100% cán bộ Hội xuất sắc, trên 15% hội viên xuất sắc; trên 70% hội viên đạt tiên tiến. Với tiêu chuẩn “*Phụ nữ tích cực học tập*”, hàng năm, các cấp Hội tổ chức cho hội viên, phụ nữ học tập chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, luật pháp của Nhà nước; các quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị, cộng đồng dân cư; học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, rèn luyện phẩm chất của phụ nữ Việt Nam “*Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang*” học chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng; học văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, khoa học công nghệ, kiến thức giới, kỹ năng sống, kỹ năng tổ chức cuộc sống gia đình được 2.546 cuộc với 60.704 lượt người tham gia.

- 02 cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*” gắn với thực hiện xây dựng nông thôn mới; cuộc vận động rèn luyện 4 phẩm chất đạo đức “*Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang*” gắn với thực hiện “*Học tập và làm theo tư tưởng tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” đã được các cấp Hội thường xuyên triển khai tới cán bộ, hội viên phụ nữ trong toàn huyện. Hàng năm có 100% gia đình cán bộ hội viên đăng ký thực hiện Cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không 3 sạch, cuối năm 2019 bình xét có 8.898/9.080 đạt gia đình 5 không 3 sạch bằng 98%, trong đó có 6.833 gia đình đạt cả 8 tiêu chí (tăng thêm 1000 hộ so với năm 2018 và vượt chỉ tiêu so với đăng ký). Trong năm có 21/21 cơ sở đăng ký giúp thêm 02 hộ gia đình đạt 8 tiêu chí, kết quả có 42/42 hộ đạt 100% theo chỉ tiêu đăng ký: trong đó có 21/21 hộ thoát nghèo theo tiêu chí đa chiều.

Các cấp Hội đã tích cực triển khai, thực hiện, tuyên truyền vận động đến cán bộ hội viên phụ nữ và người dân trong cộng đồng về mục đích ý nghĩa Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 5 sạch*”, hướng dẫn hội viên thực hiện các tiêu chí, tập trung thực hiện 3 sạch” gắn với thực hiện xây dựng nông thôn mới tại địa phương được 232 cuộc với 12.035 lượt hội viên phụ nữ và nhân dân tham gia.

Hội LHPN huyện tổ chức tuyên truyền thực hiện xây dựng nông thôn mới và Cuộc vận động “*xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*” bằng hình thức sân khấu hóa tại các xã: Bế Triều, Hồng Việt, Hoàng Tung, Đức Long, thu hút đông đảo hội viên, phụ nữ và nhân dân tham gia. Xây dựng 02 mô hình điểm về “Chi hội thực hiện 5 không, 3 sạch”, đến nay nhân rộng ra toàn huyện.

Phong trào thi đua gắn với 02 cuộc vận động và các đề án đã được các cấp Hội cụ thể hóa bằng việc tổ chức các mô hình điểm và nhân rộng các mô hình thực hiện có hiệu quả. Đến nay trên địa bàn huyện Hòa An cơ bản 80% đã thực hiện mô hình Học tập và làm theo gương Bác, bằng nhiều hình thức phong phú; Phong trào giúp nhau phát triển kinh tế, Phát triển kinh tế hộ gia đình được nhân rộng và thực hiện có hiệu quả như ở xã Dân Chủ, Đức Long, Nam Tuấn, Hoàng Tung, Bình Long, Ngũ Lào, mô hình 5 không, 3 sạch, mô hình liên kết sản xuất,

các câu lạc bộ văn nghệ thể thao, Câu lạc bộ đi chợ với làn nhựa, các mô hình Nói không với rác thải nhựa, hạn chế sử dụng túi nilon dùng 1 lần... Qua thực hiện mô hình nhiều chị em hội viên có hoàn cảnh khó khăn đã được giúp đỡ kịp thời, vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng; các mô hình văn nghệ, thể thao phát triển mạnh tăng thêm tình đoàn kết gắn bó, hỗ trợ cho các hoạt động của Hội thêm đa dạng. Thường xuyên biểu dương các mô hình hay, cách làm tốt những tập thể cá nhân điển hình đi đầu trong các phong trào trong các cuộc sinh hoạt Chi hội, trên đài truyền thanh truyền hình huyện, tỉnh.

- Hội LHPN cơ sở chủ động phối hợp với ngành Y tế, Dân số K.HHGD, văn hóa xã hội tổ chức tuyên truyền, cung cấp kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, nuôi dạy con theo độ tuổi, vận động hướng dẫn phụ nữ về các vấn đề, an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân... Các cấp Hội tích cực phối hợp với các ngành liên quan lồng ghép tuyên truyền cung cấp các kiến thức cho hội viên như: Phòng chống bạo lực gia đình, phòng chống mua bán người, phòng chống xâm hại tình dục trẻ em, thực hiện an toàn khi tham gia giao thông... được 1.862 cuộc có 57.022 lượt người tham gia. Có 7.544/8.045 đạt 90% hộ gia đình có trẻ từ 0-16 tuổi được cung cấp kiến thức và kỹ năng nuôi, dạy con, cháu theo từng giai đoạn phát triển; 8.385/9.080 đạt 92% hội viên, phụ nữ được bồi dưỡng, cung cấp kiến thức, kỹ năng về xây dựng gia đình hạnh phúc bằng nhiều hình thức. Tiếp tục duy trì và lồng ghép sinh hoạt mô hình Nuôi dạy con tốt tại xã Hồng Việt, Bình Long mô hình tuyên truyền cho các ông bố bà mẹ có con trong độ tuổi từ 0-8 tại xã Nam Tuấn.

- Để tạo điều kiện cho chị em phụ nữ có cơ hội đọc, tìm hiểu những kiến thức pháp luật, đời sống; Hội LHPN huyện chỉ đạo các đơn vị xây dựng tủ hòm ngăn sách. Kết quả, 15/15 xã, thị trấn có tủ hòm ngăn sách, hàng năm bổ sung ít nhất 02 đầu sách, đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin, kiến thức về pháp luật, đời sống liên quan đến các vấn đề về phụ nữ và trẻ em.

- Hàng năm phối hợp với Trung tâm Chính trị huyện mở các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn nghiệp vụ công tác Hội cho các đối tượng là phó chủ tịch Hội phụ nữ cơ sở, chi hội trưởng, chi hội phó và hội viên nòng cốt. Từ năm 2012 đến nay mở được 16 lớp với 1.869 lượt người tham gia.

1.7. Hội Khuyến học

- Trẻ em trong độ tuổi được đến trường, hoàn thành phổ cập theo quy định. Hội Khuyến học các cấp động viên khen thưởng kịp thời. Các em có hoàn cảnh khó khăn hoặc hoàn cảnh đặc biệt khó khăn đều được động viên, tiếp sức đến trường bằng nhiều hình thức khác nhau để các em không vì hoàn cảnh mà bỏ học.

- Trên 90% người trong độ tuổi từ 19 đến 60 đều đạt chuẩn biết chữ từ bậc 1 trở lên. 05 năm triển khai đại trà các mô hình học tập đã góp phần thúc đẩy phong trào học tập trong các gia đình, dòng họ. Mỗi người đã xác định việc học là quan trọng, học để có kiến thức, học để có cơ hội đời đời... Vì vậy tự học và việc tham gia các lớp tập huấn chuyên giao công nghệ để biết ứng dụng tiến bộ khoa học vào chăn nuôi, trồng trọt, phát triển dịch vụ cho năng suất lao động cao, hiệu quả kinh tế bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống trong gia đình,

dòng họ cộng đồng, tạo cơ hội cho con, cháu trong gia đình học hành thành người có ích cho xã hội,

Chỉ đạo các chi hội Khuyến học cơ sở phối hợp với Ban Mặt trận xóm tổ chức đăng ký và bình xét, công nhận “Gia đình học tập” và “Gia đình văn hóa” vẫn đảm bảo các tiêu chí theo quy định.

- Các mô hình khác:

+ Mô hình dòng họ học tập: trước năm 2018 các mô hình dòng họ học tập chưa phát triển. Hiện nay có 15 dòng họ. Trong đó: dòng họ Bùi Duy xã Hoàng Tung hoạt động đoàn kết, tích cực, có quỹ khen thưởng của dòng họ, học vị cao nhất là Thạc sỹ. 06 dòng họ (họ Đoàn, họ Hoàng, họ Đàm, họ Đình xóm Kẹm Coong; họ Nông xóm Nà Tổng; họ Đình xóm Khuổi Linh” của xã Hồng Nam vừa được UBND xã công nhận “dòng họ học tập” năm 2019. Các dòng họ của các xã: dòng họ Hoàng, họ Nông xã Hà Trì; họ Đàm, họ Lý, họ Lâm, họ Hoàng xã Trương Lương; họ Trần, họ Lý xã Bạch Đằng bắt đầu hình thành và hoạt động năm 2020.

+ Mô hình Cộng đồng học tập: hàng năm có trên 70% số gia đình trong khu dân cư đăng ký phấn đấu “Gia đình học tập”/”Gia đình văn hóa”. Các chi hội khuyến học thôn /bản/khu phố có nhiều hình thức giúp đỡ, động viên, khuyến khích trẻ em đi học, trẻ chăm ngoan học giỏi; khuyến khích động viên người lớn tự học, tham gia các lớp chuyên giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào thực tế lao động sản xuất. Các xóm đều có nhà Văn hóa/nhà sinh hoạt cộng đồng để trẻ em và người lớn được sinh hoạt chung. Các mô hình cộng đồng học tập đều tích cực tham gia cuộc vận động “ Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, phong trào xây dựng nông thôn mới/đô thị văn minh và các phong trào khác ở địa phương.

+ Mô hình Đơn vị học tập (Cơ quan/ trường học/các đơn vị khối xã, thị trấn/trạm y tế các xã, thị trấn): hàng năm đạt “đơn vị văn hóa/đơn vị học tập trên 95%.

Công tác đăng ký, đánh giá, xếp loại, công nhận các danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” được các đơn vị khuyến học cơ sở thực hiện kết hợp với đăng ký, đánh giá, xếp loại công nhận “Gia đình văn hóa”, “Làng/xóm/tổ văn hóa ở khu dân cư”, “Cơ quan văn hóa” thực hiện đúng theo Tiêu chí chấm điểm tại Quyết định số 448/QĐ-KHVN của Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam và Thông tư số 44/TT-BGD&ĐT ngày 12/12/2014 của Bộ GD&ĐT.

1.8. Phòng Văn hóa - Thông tin

- Tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo Trung tâm Văn hóa và Truyền thông thường xuyên xây dựng, cập nhật các tin, bài, văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về xây dựng xã hội học tập; tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về mục đích ý nghĩa, vai trò, lợi ích của việc học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện.

- Thực hiện công tác tuyên truyền với nhiều nội dung và hình thức phong

phú: Tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, loa cơ sở, trang thông tin điện tử; lồng ghép trong các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và du lịch; các buổi họp xóm, tổ dân phố; thông qua việc tuyên dương, khen thưởng các cá nhân, đơn vị có nhiều thành tích trong công tác xây dựng xã hội học tập...

- Cán bộ, công chức viên chức cấp xã phụ trách công tác tuyên truyền chủ yếu là kiêm nhiệm, không có chuyên môn về biên tập, viết tin, bài, chưa được tham dự các lớp tập huấn nghiệp vụ tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập nhưng luôn tự nghiên cứu, tìm hiểu xây dựng được nhiều tin, bài viết tuyên truyền về xã hội học tập. Số lượng tin, bài tuyên truyền về xã hội học tập trên hệ thống truyền thanh - truyền hình cấp huyện ước khoảng 350 tin, 46 bài.

- Hoạt động của các Câu lạc bộ, các tổ chức Hội trong lĩnh vực văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cũng góp phần tích cực thu hút đông đảo người dân tham gia phục vụ mục đích học tập, nâng cao kiến thức, hiểu biết.

- Trong các cơ quan, đơn vị đã tích cực thực hiện công tác tuyên truyền về việc học suốt đời cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cho đơn vị mình.

1.9. Trung tâm văn hóa và Truyền thông

Tổng số tin, bài phát sóng trên hệ thống truyền thanh của huyện:

- Tin: 123

- Bài: 6 phóng sự

Nội dung tuyên truyền: các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến cố gắng tự học, tự bồi dưỡng, tích cực học tập suốt đời, tham gia xây dựng xã hội học tập.

Ngoài ra Trung tâm Văn hóa và truyền thông còn hỗ trợ tuyên truyền cho các trạm truyền thanh cơ sở xã, thực hiện cộng tác tin bài gửi phát trên truyền hình Cao Bằng, Báo Cao Bằng.

1.10. Liên Đoàn lao động huyện

- Nhằm cụ thể hoá việc thực hiện Quyết định 231/QĐ-TTg ngày 13/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về "Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong công nhân, lao động (CNLD) tại các doanh nghiệp đến năm 2020" với mục đích tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đoàn viên, CNLD các doanh nghiệp đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời góp phần xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, LĐLĐ xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Quyết định 231 đến các CĐCS thuộc khối doanh nghiệp.

- LĐLĐ đã cấp phát tài liệu, tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền; tổ chức được 02 hội nghị tuyên truyền cho 60 CNLD thuộc các doanh nghiệp trên địa bàn huyện. Nội dung tuyên truyền tập trung vào chính sách pháp luật của Nhà nước như: Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế, các quy định mới về Bảo hiểm thất nghiệp, Bộ luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật Giao thông đường bộ, Luật

Dân số, tuyên truyền kiến thức cơ bản về chăm sóc sức khỏe sinh sản, hôn nhân và gia đình...

- Các cấp công đoàn thường xuyên tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; đẩy mạnh các hoạt động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng trình độ kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động; tổ chức các cuộc hội thảo, tọa đàm, đối thoại với người sử dụng lao động, gắn nhiệm vụ nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động; đưa nội dung học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động vào nội dung Nghị quyết Hội nghị người lao động, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp...

- Công tác nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho đoàn viên và người lao động vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế. Công tác thực hiện mới dừng lại ở mức độ khảo sát trình độ học vấn, chuyên môn; việc biên soạn tài liệu, các điều kiện triển khai và việc cụ thể hóa, các yếu tố, điều kiện khuyến khích đối với người học còn nhiều hạn chế. Không phát hành được các bản tin, tài liệu tuyên truyền về học tập nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp; chưa nghiên cứu, tổ chức nhiều hình thức động viên công nhân, viên chức, lao động tham gia học tập; ngành Giáo dục - Đào tạo chưa đẩy mạnh chỉ đạo các cơ sở giáo dục thường xuyên tổ chức dạy văn hóa, mở các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nhu cầu và đối tượng là công nhân, viên chức, lao động và người lao động muốn học để nâng cao trình độ nhưng chưa được một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tạo điều kiện về thời gian và kinh phí. Một phần do tâm lý của người lao động không thích học tại các trường nghề và không tự ý thức trong học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; mặt khác khả năng thích ứng vươn lên của một số trường nghề về chất lượng đào tạo còn nhiều hạn chế bất cập.

2. Ưu điểm và tồn tại, hạn chế

a) Ưu điểm

- Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Hòa An đã quán triệt sâu sắc các chủ chương của Đảng và Nhà nước về phát động, xây dựng phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; kịp thời ban hành các chỉ thị, quyết định, văn bản chỉ đạo các các ngành, địa phương triển khai thực hiện.

- Ủy ban nhân dân huyện Hòa An đã đầu tư kinh phí đáp ứng việc thực hiện các mục tiêu xóa mù chữ, phổ cập giáo dục; đào tạo cán bộ, công chức; dạy nghề cho nhân dân lao động. Đối với chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức với nội dung thiết thực đã mang lại hiệu quả; cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng đã có chuyển biến tích cực;

- Thực hiện có hiệu quả phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập (các phong trào tương trợ, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, xây dựng “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, tuyên gương học sinh giỏi, biểu dương gia đình hiếu học,...; xây dựng xã hội học tập đã góp phần duy trì, củng cố vững chắc kết quả xóa mù chữ, phổ cập giáo dục.

b) Tồn tại, hạn chế

- Công tác xây dựng xã hội học tập phát triển chưa đồng đều, một số xã nhận thức còn hạn chế về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác xây dựng xã hội học tập.

- Một số xã chưa thật sự xem công tác đào tạo, bồi dưỡng là một trong những nhiệm vụ thường xuyên của địa phương. Ý thức của một số ít cán bộ, công chức về học tập nâng cao trình độ trình độ để phục vụ nhiệm vụ còn hạn chế, việc học tập nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ chưa trở thành nhu cầu cần thiết của cán bộ.

- Công tác tổ chức, quản lý tại các trung tâm học tập cộng đồng tại một số địa phương còn gặp nhiều khó khăn; đội ngũ cán bộ quản lý thường xuyên thay đổi nên trong công tác điều hành, quản lý còn nhiều lúng túng; nội dung chuyên đề chưa đáp ứng nhu cầu người học, việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại một số xã còn hạn chế, hoạt động mang tính hình thức.

- Công tác tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập tại một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức; một bộ phận người lao động chưa nhận thức được tầm quan trọng việc học tập suốt đời để nâng cao trình độ văn hóa, tiếp thu khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, cải thiện chất lượng cuộc sống.

- Hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp xã ở một số nơi còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

a. Nguyên nhân của thành công

- Được các cấp ủy Đảng, chính quyền quan tâm, chỉ đạo sát sao.

- Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020” được nhân dân tiếp nhận, hưởng ứng và tổ chức thực hiện.

- Cán bộ các cấp nhiệt tình, tâm huyết trong việc thực hiện.

b. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Ngân sách địa phương chưa đáp ứng được công tác xây dựng xã hội học tập. Do đó hàng năm công tác thống kê, báo cáo tình hình triển khai thực hiện còn chậm chễ, dẫn đến việc tổng hợp, tham mưu gặp không ít khó khăn.

- Việc phối hợp giữa các phòng, ban, đoàn thể, giữa các hội đôi lúc chỉ dừng lại ở việc xây dựng chương trình, kế hoạch, quy chế phối hợp, việc tổ chức thực hiện chưa được trú trọng, khâu sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm chưa được

quam tâm đúng mức.

- Nhận thức của một số cán bộ cơ sở về xây dựng xã hội học tập có lúc, có nơi chưa đầy đủ nên việc tổ chức thực hiện còn chậm, nhất là ở năm đầu thực hiện kế hoạch.

- Việc bồi dưỡng kỹ thuật, kỹ năng lao động cho bà con nông dân chưa đạt tiêu chí của kế hoạch. Trung tâm học tập cộng đồng còn lúng túng trong mô hình hoạt động, hoạt động chưa phong phú, hiệu quả chưa cao.

4. Bài học kinh nghiệm

- Cần có sự lãnh đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, sự chỉ đạo cụ thể, kịp thời của chính quyền các cấp, phù hợp với tình hình thực tế địa phương là yếu tố quyết định thắng lợi nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập tại mỗi địa phương.

- Sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban, đoàn thể cùng với các lực lượng xã hội, kết hợp các chương trình, kế hoạch, đề án đang triển khai là yếu tố quan trọng để đẩy nhanh quá trình xây dựng xã hội học tập theo các mục tiêu đã đề ra.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động để các tổ chức và cá nhân hiểu được lợi ích thiết thực của việc xây dựng xã hội học tập, vừa làm vừa học tập vừa rút kinh nghiệm vì lợi ích của người dân là giải pháp cơ bản góp phần thiết thực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao chất lượng cuộc sống vật chất và tinh thần của người dân.

- Điều tra nhu cầu học tập của người dân để tổ chức các lớp học phù hợp là cơ sở để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch trong từng giai đoạn cụ thể.

- Tập trung chỉ đạo tốt việc thực hiện các mục tiêu xây dựng xã hội học tập giúp các cấp chính quyền nâng cao được hiệu quả quản lý, thực hiện tốt nhiệm vụ trên địa bàn.

IV. ĐỀ XUẤT ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP GIAI ĐOẠN 2021-2030

1. Phương hướng thực hiện trong giai đoạn 2021-2030

Tiếp tục nâng cao kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện Hòa An.

2. Các giải pháp

a) Nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa, vai trò, lợi ích của học tập suốt đời - xây dựng xã hội học tập

- Tổ chức các hình thức tuyên truyền phong phú trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong nhà trường, cơ quan, doanh nghiệp, khu dân cư, qua các hội nghị, hội thảo, mạng internet.

- Tổ chức tuyên truyền xây dựng xã hội học tập thông phong trào gia đình

hiếu học, dòng họ khuyến học, phát động phong trào đơn vị học tập, cộng đồng học tập.

- Tổ chức nhiều hình thức phong phú nhằm động viên mọi người học tập suốt đời; hàng năm tổ chức tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời ở địa phương trong huyện nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, vai trò của việc học tập suốt đời.

- Tổ chức tuyên dương, khen thưởng các tập thể và cá nhân có nhiều thành tích trong công tác xây dựng xã hội học tập; xếp tặng danh hiệu “đơn vị học tập” cho các cơ quan đơn vị theo quy định.

b) Tổ chức tốt các hoạt động học tập suốt đời thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, nhà văn hoá, CLB...

- Các phương tiện thông tin đại chúng phối hợp với cơ quan chức năng, thực hiện các chương trình giáo dục, bồi dưỡng, phổ biến kiến thức về các lĩnh vực khoa học và đời sống.

- Xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, nhà văn hoá, CLB...

c) Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, sự chỉ đạo của các cấp chính quyền và sự tham gia của toàn xã hội đối với nhiệm vụ xây dựng xã hội học tập

- Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục các cấp tích cực, chủ động ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội trong việc triển khai thực hiện xây dựng xã hội học tập.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá định kỳ và đột xuất việc thực hiện ở các cấp.

- Hàng năm tổ chức sơ kết và tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện xây dựng xã hội học tập ở các cấp.

d) Củng cố, phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời của người dân

- * Nâng cao chất lượng hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng

- Duy trì, củng cố các trung tâm học tập cộng đồng nhằm thực hiện các chương trình xoá mù chữ; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng liên quan đến nông nghiệp, nông thôn, y tế, sức khoẻ cộng đồng, chính trị, pháp luật, văn hoá ... đáp ứng yêu cầu học tập đa dạng của nhân dân.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, mở rộng địa bàn hoạt động đến các thôn xóm; đa dạng hoá nội dung; phát triển mô hình trung tâm học tập cộng đồng kết hợp với bưu điện, nhà văn hoá xã hoạt động có hiệu quả. Khắc phục bệnh hình thức và kém hiệu quả trong hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên về nghiệp

vụ xây dựng kế hoạch hoạt động, điều tra nhu cầu người học, phát triển các CLB cộng đồng; có kế hoạch cụ thể về xây dựng đội ngũ giáo viên và báo cáo viên có đủ kinh nghiệm và năng lực để giảng dạy tại các trung tâm học tập cộng đồng. Khuyến khích người có kinh nghiệm, có kiến thức, những cán bộ nghỉ hưu tham gia các hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng.

* Phát huy hiệu quả của trung tâm giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp.

- Tập trung nâng cao chất lượng, năng lực hoạt động theo hướng đổi mới một trung tâm thực hiện các nghiệp vụ: giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp, dạy nghề.

- Đa dạng hoá nội dung, chương trình hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội.

- Tăng cường tư vấn, hỗ trợ hoạt động cho các trung tâm học tập cộng đồng.

* Phát huy vai trò các trường phổ thông

- Tăng cường công tác tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề trong trường phổ thông theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Chỉ đạo các trường học tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

e) Triển khai các biện pháp hỗ trợ người học nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập suốt đời

- Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ cho người học thuộc đối tượng chính sách, đặc biệt là các xã có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn.

- Triển khai tốt các chính sách hỗ trợ cho người học thuộc đối tượng chính sách, phụ nữ, thanh niên, thông qua các trường trình dạy nghề.

f) Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức trong quá trình xây dựng xã hội học tập

- Quy định trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của các tổ chức và cá nhân; cơ chế tham gia, phối hợp của các ngành, các cấp, các tổ chức, doanh nghiệp đối với học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Củng cố xây dựng bộ phận làm đầu mối quản lý về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập ở các ngành, tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp. Hàng năm các ngành, tổ chức, đoàn thể, tổ chức, Ban chỉ đạo các xã, thị trấn phải báo cáo kết quả thực hiện về Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập huyện.

- Các tổ chức đoàn thể triển khai các hoạt động xây dựng xã hội học tập phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của mình.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Tăng kinh phí cho các Trung tâm học tập cộng đồng, đảm bảo mở các lớp tập huấn có quy mô lớn và sâu rộng đến từng người dân.

- Thường xuyên mở các lớp tập huấn nâng cao trình độ và nghiệp vụ cho

công tác xây dựng xã hội học tập.

Trên đây là Báo cáo sơ triển khai tổng kết thực hiện Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020” trên địa bàn huyện Hòa An./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Cao Bằng (ĐTBD);
- TT. Huyện uỷ;
- TT. HĐND huyện;
- TT. UBND huyện;
- Các phòng, ban, tổ chức hội, đoàn thể huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, GD&ĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đàm Thế Trang

PHỤ LỤC

SỐ LIỆU TỔNG KẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP GIAI ĐOẠN 2012-2020”

TT	CHỈ TIÊU	MỤC TIÊU GIAI ĐOẠN 2012-2020 (tỷ lệ %)	THỰC HIỆN TỪNG NĂM (số lượng và tỷ lệ %)										THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2016-2020 (tỷ lệ %)	DỰ KIẾN GIAI ĐOẠN 2021-2025 (tỷ lệ %)	DỰ KIẾN GIAI ĐOẠN 2026-2030 (tỷ lệ %)	Ghi chú
			2016		2017		2018		2019		2020					
I	Xóa mù chữ															
I	Xóa mù chữ															
1	Số người trong độ tuổi từ 15-25 biết chữ	97	8182	99,48	9673	99,69	8948	99,03	8415	98,88	7817	98,75	98,75	99	99,5	
2	Số người trong độ tuổi từ 26-35 biết chữ	96	8287	99,5	11036	98,34	11587	99,03	11872	97,87	11959	97,94	97,94	98	99	
3	Số người trong độ tuổi từ 36-60 biết chữ	93	14704	98,1	7809	95,77	7723	97,67	18113	94,06	18315	94,22	94,22	97	98	
4	Số người moi biết chữ tiếp tục tham gia giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
II	Nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ		121	100	310	100	472	100	560	100	75	100				
1	Số cán bộ, công chức, viên chức tham gia các chương trình học	90	30	100	196	100	16	100	51	100						

4	Số học sinh, sinh viên tham gia học tập các chương trình giáo dục kỹ năng sống tại các cơ sở giáo dục	100	6341	100	5675	100	5601	100	6157	100	6146	100	100			
5	Số người lao động tham gia học tập các chương trình giáo dục kỹ năng sống															

